

Số: 12 /2019/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, bãi bỏ Khoản 6 Điều 1 của Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về một số biện pháp đặc thù thu hút đầu tư và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 682/TTr-STNMT ngày 07 tháng 12 năm 2018 và Báo cáo số 210/BC-STP ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy định thực hiện hỗ trợ chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh theo Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh về một số biện pháp đặc thù thu hút đầu tư trực tiếp và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đầu tư mới (gọi tắt là Nhà đầu tư) và các cơ quan có liên quan trong quá trình xem xét, thực hiện hỗ trợ chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh.

Danh mục các dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, bao gồm:

a) Các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cho ngành sản xuất ô tô, xe máy; công nghiệp điện tử, viễn thông;

- b) Dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;
- c) Dự án thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển (theo Quyết định số 66/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ);
- d) Dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh du lịch với các loại hình du lịch sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng chất lượng cao tại các khu du lịch trọng điểm của tỉnh theo quy hoạch được phê duyệt (Khu du lịch Tam Đảo, Đại Lải, Tây Thiên, Hồ Vân Trục, Hồ Bò Lạc);
- e) Các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.”

2. Bãi bỏ Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2019.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TN&MT, Bộ KH&ĐT, Bộ TC, Bộ TP; (B/c)
- Cục Kiểm tra VB (Bộ Tư pháp);
- TTTU; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể của tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PTTH;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- TT Công báo tỉnh; Báo VP;
- Công TTGTĐT tỉnh;
- CV NCTH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Khước